Bài 31 LUYỆN TẬP

1. Tính nhẩm :

$7 \times 9 = \ldots$	$7 \times 2 = \ldots$	$7 \times 5 = \ldots$	$7 \times 0 = \ldots$
$7 \times 8 = \ldots$	$7 \times 3 = \ldots$	$7 \times 6 = \ldots$	$7 \times 1 = \ldots$
$7 \times 7 = \ldots$	$7 \times 4 = \ldots$	$7 \times 10 = \ldots$	$1 \times 7 = \ldots$

2. Viết số thích hợp vào ô trống :

$7 \times 2 = 2 \times \square$	$6 \times 7 = 7 \times \square$	$3 \times 7 = \square \times 3$
$7 \times 5 = 5 \times \square$	$4 \times 7 = \square \times 4$	$7 \times 0 = \square \times 7$

3. Tính :

a) $7 \times 6 + 18 = \ldots\ldots$
$= \ldots\ldots$

b) $7 \times 3 + 29 = \ldots\ldots$
$= \ldots\ldots$

c) $7 \times 10 + 40 = \ldots\ldots$
$= \ldots\ldots$

d) $7 \times 8 + 38 = \ldots\ldots$
$= \ldots\ldots$

4. Mỗi túi có 7kg ngô. Hỏi một chục túi như thế có bao nhiêu ki-lô-gam ngô ?

Bài giải

. . . . . .

. . . . . .

. . . . . .

. . . . . .

5. Viết tiếp số thích hợp vào chỗ chấm :

a) 28 ; 35 ; 42 ; . . . ; . . . ; . . . ; . . . .

b) 63 ; 56 ; 49 ; . . . ; . . . ; . . . ; . . . .

LIVEWORKSHEETS